TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ MỚI** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày 17-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lường Thị Phẩm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Ngọ;

2. Bà Lành Thị Hải.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Bảo Thanh Toàn, Thẩm tra Viên Toà án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên toà*:** Ông Hoàng Huy Du - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2022/HSST, ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

VI VĂN T, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn T T, xã T M, huyện C M, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn Th và bà Nguyễn Thị L; Có vợ là Triệu Thị H, có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/10/2021 đến ngày 21/10/2021 hủy bỏ biện pháp ngăn chăn, áp dụng Lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú từ đó đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Hà Sỹ K, sinh năm 1981; Địa chỉ: Thôn NP, xã T M, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 12/10/2021, tại khu vực ngã ba đường rẽ vào xóm B L, thuộc tổ 7, thị trấn ĐT, huyện C M, tỉnh Bắc Kạn, tổ công tác Công an tỉnh Bắc Kạn phát hiện VI VĂN T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát (BKS) 20F8-1647 có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi quần bên trái T đang mặc 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục nghi là chất ma túy, tổ công tác tiến hành niêm phong 02

gói nhỏ trên vào phong bì ký hiệu T1. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ một số tài sản của T gồm: 01 ví giả da màu nâu bên trong có số tiền 200.000đ, tổ công tác tiến hành niêm phong số tiền 200.000đ vào phong bì ký hiệu T2; 01 thẻ căn cước công dân số 01908100274 mang tên VI VĂN T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel, bên trong có 02 thẻ sim số thuê bao 0814502054 và 0793276916, tổ công tác tiến hành niêm phong vào phong bì ký hiệu T3; 01 xe mô tô BKS: 20F8- 1647 và 01 chìa khóa xe.

Trên cơ sở đó, hồi 14 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và khu vực phụ cận của VI VĂN T, kết quả không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Quá trình điều tra T khai nhận 02 gói chất màu trắng dạng cục thu giữ trên người T là ma túy, số ma túy trên có được là do vào sáng ngày 12/10/2021, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung T y tế huyện CM, T mượn xe mô tô BKS: 20F8- 1647 của Hà Sỹ K đi đến khu vực phường Quán Triều, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đấy T mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 02 gói ma túy với giá là 3.500.000đ. Sau khi mua được ma túy, T cất ma túy vào trong túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đến ngã ba BL, thuộc tổ 7, thị trấn Đ T, huyện C M, tỉnh Bắc Kạn thì bị Công an phát hiện và bắt giữ.

Tại biên bản mở, đóng niêm phong, cân xác định khối lượng ngày 12/10/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Kạn xác định: Số chất màu trắng thu giữ trên người VI VĂN T có khối lượng 3,435gam, sau khi cân được niêm phong trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định, phong bì và giấy gói tang vật được niêm phong vào phong bì ký hiệu H2.

Tại bản Kết luận giám định số: 175/KTHS-MT ngày 19/10/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu H1 gửi giám định là chất ma tuý, loại Heroine, có khối lượng là 3,435 gam. Sau giám định số ma túy còn lại là 3,374 gam cùng phong bì, bao gói cũ được niêm phong vào phong bì ký hiệu T175 hoàn trả lại cơ quan trưng cầu.

Tại phiên tòa VI VĂN T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về khối lượng ma túy cũng như kết luận giám định.

Tại phiên toà sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKSCM ngày 24/01/2022 của VKSND huyện C M truy tố bị cáo VI VĂN T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại bản luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cụ thể như sau:

- Tuyên bố VI VĂN T phạm tội:*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt: Bị cáo VI VĂN T từ 36 đến 42 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- *Biện pháp tư pháp:* Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 phong bì niêm phong ký hiệu T175, bên trong có 3,374 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ;

+ 01 phong bì ký hiệu H2 bên trong có phong bì, giấy gói tang vật.

* Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel có gắn 02 thẻ sim; 01 ví giả da; 01 thẻ căn cước công dân mang tên VI VĂN T và số tiền 200.000đ.

* Trả lại cho Hà Sỹ K chiếc xe mô tô và 01 chìa khóa xe

* Tịch thu tiêu hủy biển số: 20F8-1647

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung vụ án: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là vào ngày 12/10/2021, sau khi uống thuốc Methadone tại Trung T y tế huyện CM, T mượn xe mô tô BKS: 20F8- 1647 của Hà Sỹ K đi đến khu vực phường Quán Triều, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên mua 02 gói ma túy có khối lượng là 3,435 gam về để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, trên đường về đến ngã ba BL, thuộc tổ 7, thị trấn Đ T, huyện CM, tỉnh Bắc Kạn thì bị Công an phát hiện và bắt giữ. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định hành vi của bị cáo VI VĂN T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Điều luật có nội dung:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.

...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...".

Cáo trạng số 03/CT-VKSCM ngày 24/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Bắc Kạn truy tố đối với bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý về các chất ma tuý của nhà nước, là mối hiểm họa cho cộng đồng, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương và phải được xử lý bằng pháp luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên qua xác minh tại địa phương xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng, gia đình thuộc diện hộ nghèo của địa phương, việc áp dụng hình phạt bổ sung xét thấy không có tính khả thi, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức hành vi của mình, biết tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Năm 2014 bị cáo đã bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, không tu dưỡng rèn luyện bản thân, không từ bỏ việc sử dụng ma túy, đến nay bị cáo vẫn là đối tượng nghiện chất ma túy do địa phương quản lý, vì vậy xét thấy cần có mức án nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi của mình, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho VI VĂN T tại khu vực phường Q T, thành phố T N, tỉnh Thái Nguyên do T không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, vì vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét xử lý trong vụ án này.

[5] Trong vụ án có Hà Sỹ K đã cho T mượn xe mô tô, tuy nhiên khi mượn xe T chỉ hỏi mượn đi việc riêng một lúc và K không biết T sẽ dùng xe làm phương tiện đi mua ma túy, vì vậy không xem xét trách nhiệm hình sự đối với K xét thấy là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc chiếc xe mô tô có gắn BKS: 20F8-1647: Khoảng năm 2016 ông Hà Sỹ K mua chiếc xe này tại cửa hàng xe máy cũ tại thành phố T N (nay ông K không nhớ địa điểm cửa hàng), khi mua xe đã được gắn BKS 20F8-1467, nay ông K không cung cấp được giấy tờ liên quan đến chiếc xe này. Theo tra cứu về nguồn gốc phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, thì xe mô tô trên có số khung: LGSB10AHCH045905; số máy: VMSB8AH045905 được đăng ký BKS: 12T1-033.51, chủ xe là bà Đàm Thị Huyên, địa chỉ: Thôn K V, xã C M,

huyện T Đ, tỉnh Lạng Sơn. Hiện nay bà H không có mặt tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương không nắm được. Theo kết quả xác minh ngày 23/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CM, thì xe mô tô có số khung: LGSB10AHCH045905; số máy: VMSB8AH045905; BKS: 12T1-033.51 không phải là tang vật của vụ án khác, do vậy xác định chiếc xe này tài sản của Hà Sỹ K. Quá trình điều tra và tại phiên tòa ông K đề nghị được nhận lại chiếc xe mô tô trên, nay cần trả lại chiếc xe trên cho Hà Sỹ K xét thấy là phù hợp.

[7] Đối với BKS: 20F8-1647 được gắn trên chiếc xe mô tô: Xác định biển kiểm soát này là BKS của xe mô tô có số khung: HQ100MF*0001092; số máy: HQ100ME*0121173, chủ xe là ông Trương Đình T. Nay ông T không còn sở hữu chiếc xe mô tô có số khung, số máy nêu trên. Ông T xác định đã bán chiếc xe trên với giá 1.500.000đ cho người không quen biết, vì đã lâu nên không nhớ bán thời gian nào và không biết địa chỉ của người đã mua, nay ông T không còn liên quan gì đến chiếc biển kiểm soát 20F8-1647, vì vậy xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về vật chứng trong vụ án:

- Cần tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T175, bên trong có 3,347 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì ký hiệu H2 bên trong có phong bì và giấy gói tang vật;

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel có gắn 02 thẻ sim thuê bao 0814502054 và 0793276916 được niêm phong trong phong bì ký hiệu T3 và số tiền 200.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T6; 01 ví giả da màu nâu, đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên VI VĂN T không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo;.

[9] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, gia đình thuộc hộ nghèo của địa phương, có đơn xin miễn án phí, vì vậy được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QuyÕt ®Þnh:

1. Tuyên bố: Bị cáo VI VĂN T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo VI VĂN T 42 *(Bốn mươi hai)* tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ (từ ngày 12/10/2021 đến ngày 21/10/2021).

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong ký hiệu T175, bên trong có 3,374 gam ma túy cùng phong bì, bao gói cũ; 01 phong bì niêm phong ký hiệu H2 bên trong có phong bì, bao gói cũ.

- Trả cho bị cáo gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel có gắn 02 thẻ sim thuê bao 0814502054 và 0793276916 được niêm phong trong phong bì ký hiệu

T3; số tiền 200.000đ được niêm phong trong phong bì ký hiệu T6; 01 ví giả da màu nâu đã qua sử dụng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên VI VĂN T.

- Trả lại cho Hà Sỹ K 01 xe mô tô có số khung LGSB10AHCH045905; số máy VMSB8AH045905 và 01 chìa khóa theo xe.

- Tịch thu tiêu hủy 01 biển số (BKS) 20F8-1647.

(*Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2022 giữa Cơ quan Công an huyện CM và Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Phẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Thị Phẩm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND huyện CM;
- Công an huyện CM;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lường Thị Phẩm